

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHHD ngày / /20
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo:** Ngôn ngữ Anh/English Language
- 2. Mã ngành:** 7220201
- 3. Chứng nhận kiểm định:**
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*** Kiến thức**

M1: Hiểu biết hệ thống kiến thức cơ bản về lí luận chính trị, quốc phòng an ninh, nhà nước và pháp luật, tâm lý học; có kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hoá - xã hội; sử dụng ngoại ngữ 2 và công nghệ thông tin;

M2: Có kiến thức cơ sở ngành vững chắc về lí luận ngôn ngữ Anh;

M3: Áp dụng lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về lí luận và phương pháp dịch thuật tiếng Anh trong công việc chuyên môn; sử dụng tiếng Anh bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

M4: Giải thích kiến thức về ngôn ngữ văn hoá Anh Mỹ, khám phá kiến thức tiếng Anh chuyên ngành; áp dụng kiến thức đất nước học và giao tiếp văn hoá vào công tác biên phiên dịch;

M5: Có kiến thức thực tế vững chắc về hoạt động của tổ chức, nắm vững các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đồng thời hiểu biết thực tế môi trường làm việc; có kiến thức nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề chuyên môn, phát triển khả năng phân tích, nghiên cứu và tư duy phê phán;

*** Kỹ năng:**

M6: Vận dụng thành thạo các kỹ năng tiếng Anh trong giao tiếp và trong lĩnh vực biên phiên dịch, du lịch, hành chính;

M7: Áp dụng kỹ năng tư duy, lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến tiếng Anh và trong hoạt động nghề nghiệp;

M8: Xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý các kế hoạch công tác đảm bảo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ;

M9: Áp dụng kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và ứng xử trong doanh nghiệp, trong môi trường đa văn hoá;

M10: Sử dụng kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ;

M11: Sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học;

*** Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:**

M12: Nhận biết bối cảnh xã hội và ngành đào tạo;

M13: Hình thành ý tưởng, xây dựng và phát triển hoạt động nghề nghiệp;

M14: Tự học, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

M15: Có ý thức trách nhiệm công dân, tự định hướng, thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường;

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

*** Kiến thức giáo dục đại cương:**

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng – an ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp;

C2: Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về văn hoá xã hội;

C3: Sử dụng công nghệ thông tin trong học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp;

C4: Sử dụng ngoại ngữ 2 bậc 3/6 (Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp;

*** Kiến thức ngành:**

C5: Vận dụng kiến thức nền tảng về tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp;

C6: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp;

*** Kiến thức chuyên ngành:**

C7: Vận dụng kiến thức tiếng Anh tổng quát ở bậc 5 (Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong hoạt động nghề nghiệp;

C8: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về lý luận và phương pháp Biên – Phiên dịch để thực hiện các nhiệm vụ Biên – Phiên dịch ở các cấp độ văn bản, ngôn bản;

C9: Áp dụng các loại hình, chiến lược giao tiếp trong môi trường nghề nghiệp, môi trường liên văn hoá và trong môi trường kinh doanh;

*** Kiến thức bổ trợ:**

C10: Áp dụng kiến thức văn hoá, lịch sử, chính trị-xã hội các quốc gia nói tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng kiến thức văn học Anh-Mỹ trong hoạt động Biên dịch;

C11: Vận dụng kỹ năng thuộc các lĩnh vực chuyên ngành (kinh tế, du lịch) trong hoạt động nghề nghiệp;

*** Thực tập và khoá luận tốt nghiệp:**

C12: Nắm vững kiến thức thực tiễn về hoạt động của các cơ quan tổ chức, tiếp cận và hoàn thành tốt các kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ nghề nghiệp đã học, làm quen với thực tế môi trường làm việc;

C13: Thực hiện các nghiên cứu khoa học chuyên ngành tiếng Anh để phục vụ các hoạt động nghề nghiệp;

C14: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ, kỹ năng và dịch thuật tiếng Anh;

2. Kỹ năng

*** Kỹ năng nghề nghiệp**

C15: Vận dụng thành thạo các kiến thức, kỹ năng và phương pháp dịch thuật để dịch được các văn bản, ngôn bản ở nhiều dạng thức khác nhau như từ tiếng Anh sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Việt sang tiếng Anh;

C16: Vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp, hình thức dịch thuật;

*** Kỹ năng khác:**

C17: Lập luận, tư duy, phân tích và giải quyết vấn đề: vận dụng quy luật khách quan, xu thế thời đại vào thực tiễn để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể trong học tập, nghiên cứu và trong cuộc sống;

C18: Có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

C19: Kỹ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ: Có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ (tiếng Anh) với trình độ bậc tương đương bậc 5/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam; Có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ khác với trình độ tương đương bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam;

C20: Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp: Có kỹ năng sử dụng công cụ công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn; khai thác hiệu quả mạng Internet phục vụ cho việc học tập, công tác và nghiên cứu;

3. Thái độ:

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành Ngôn ngữ Anh.

4. Năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm

C21: Xác định vai trò và trách nhiệm của cử nhân NNA, xác định tác động của tiếng Anh đối với xã hội, hiểu biết các quy định liên quan đến nghề nghiệp, hiểu biết bối cảnh lịch sử, văn hoá và giá trị cốt lõi của dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; hiểu biết sự đa dạng văn hoá, nhận biết sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược phát triển, và hiểu biết bối cảnh hoạt động của tổ chức;

C22: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo trong quá trình làm việc; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp trong quá trình biên phiên dịch tiếng Anh;

C23: Định hướng nghề nghiệp và xây dựng kế hoạch thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường;

C24: Có năng lực tự học, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5. Ngoại ngữ: Tiếng pháp đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Ngôn ngữ Anh có thể đảm nhận các vị trí sau đây:

- Biên dịch viên, phiên dịch viên và biên tập viên trong các công ty, cơ quan ngoại giao, các tổ chức kinh tế, xã hội của Việt Nam và quốc tế; các NXB, trung tâm phát hành sách, báo, tạp chí,...

- Chuyên viên truyền thông, tổ chức sự kiện, thư ký, trợ lý, v.v., trong các công ty có sử dụng tiếng Anh;

- Hướng dẫn viên, chuyên viên tư vấn tại các công ty du lịch, lữ hành, nhà hàng, khách sạn;

- Giáo viên giảng dạy và nghiên cứu tiếng Anh tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, phổ thông, trung tâm ngoại ngữ.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Anh, Học viện Ngoại giao.

<https://www.dav.edu.vn/vi/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao/dai-hoc-cao-dang/118-chuong-trinh-dao-tao-cu-nhan-nganh-ngon-ngu-anh.html>. Tải xuống ngày 20/12/2017.

2. Chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Anh, Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. <http://huflit.edu.vn/Chuong-trinh-dao-tao-NN/chuong-trinh-dao-tao-nganh-ngon-ngu-anh-164.html>. Tải xuống ngày 20/10/2017.

3. Chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Anh, Đại học Ngoại ngữ, Đại học quốc gia Hà Nội. <http://daotao.ulis.vnu.edu.vn/chuong-trinh-giao-duc-dai-hoc-nganh-ngon-ngu-anh/>. Tải xuống ngày 10/9/2017.

4. Chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Anh, Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng. <http://daotao.ulis.vnu.edu.vn/chuong-trinh-giao-duc-dai-hoc-nganh-ngon-ngu-anh/>. Tải xuống ngày 8/8/2017.

5. Chương trình đào tạo ngành Biên phiên dịch, Đại học Eastern Mediterranean University.

<https://ww1.emu.edu.tr/en/programs/translation-and-interpretation-undergraduate-program/890?tab=curriculum>. Tải xuống ngày 6/12/2017

6. Chương trình đào tạo ngành Biên phiên dịch, Đại học Singapore University of Social Sciences

<http://www.unisim.edu.sg/programmes/programme-details/Pages/BA-Translation-and-Interpretation.aspx>. Tải xuống ngày 16/10/2017

7. Chương trình đào tạo ngành Biên phiên dịch, Đại học Bilkent University.
<https://catalog.bilkent.edu.tr/current/dep/d89.html>. Tải xuống ngày 9/12/2017
8. Chương trình đào tạo ngành Biên phiên dịch, Đại học Atılım University
<http://mtb.atilim.edu.tr/academicprograms/curriculum/id/179?lang=en>. Tải xuống ngày 20/12/2017

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG